

KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM

QUYỂN 44

Phẩm 28: THẬP THÔNG

Bấy giờ, Đại Bồ-tát Phổ Hiền bảo các Bồ-tát:

–Chư Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ thông:

Đại Bồ-tát dùng tha tâm trí thông biết tâm sai biệt của chúng sinh trong một đại thiên thế giới. Đó là tâm thiện, tâm bất thiện, tâm rộng, tâm hẹp, tâm lớn, tâm nhỏ, tâm thuận sinh tử, tâm trái sinh tử, tâm Thanh văn, tâm Độc giác, tâm Bồ-tát, tâm hạnh Thanh văn, tâm hạnh Độc giác, tâm hạnh Bồ-tát, tâm Trời, tâm Rồng, tâm Dạ-xoa, tâm Càn-thát-bà, tâm A-tu-la, tâm Ca-lâu-la, tâm Khẩn-na-la, tâm Ma-hầu-la-già, tâm Nhân, tâm Phi nhân, tâm địa ngục, tâm súc sinh, tâm xứ Diêm-ma vương, tâm naga quý, tâm chúng sinh nơi các nạn xứ. Những loại tâm chúng sinh với vô lượng sai biệt như vậy đều phân biệt biết rõ.

Như một thế giới, đến trăm thế giới, ngàn thế giới, trăm ngàn thế giới, trăm ngàn ức triệu thế giới, cho đến số thế giới như số vi trần của vô số, vô lượng cõi Phật, trong đó có bao nhiêu tâm chúng sinh đều phân biệt biết.

Đó gọi là trí thần thông thứ nhất khéo biết tâm người của Đại Bồ-tát.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát dùng Thiên nhãn trí thông vô ngại thanh tịnh thấy chúng sinh trong thế giới như số vi trần của vô số, vô lượng cõi Phật, chết đây sinh kia, loài lành, loài dữ, tướng phước, tướng tội, hoặc tốt, hoặc xấu, hoặc nhớ, hoặc sạch. Vô lượng chúng sinh phẩm loại như vậy. Đó là chúng Trời, chúng Rồng, chúng Dạ-xoa, chúng Càn-thát-bà, chúng A-tu-la, chúng Ca-lâu-la, chúng Khẩn-na-la, chúng Ma-hầu-la-già, chúng Nhân, chúng Phi nhân, chúng chúng sinh thân to lớn, chúng chúng sinh thân nhỏ bé. Trong các loài chúng sinh như vậy dùng mắt vô ngại đều thấy rõ. Tùy nghiệp đã chứa nhóm, tùy chỗ thọ khổ vui, tùy tâm phân biệt, tùy kiến chấp, tùy ngôn ngữ, tùy nhân, tùy nghiệp, tùy chỗ duyên, tùy chốn khởi, thấy đều thấy rõ không sai lầm.

Đó là trí thần thông thứ hai, mắt trời vô ngại của Đại Bồ-tát.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát dùng túc trụ tùy niệm trí thông, có thể biết sự việc đời trước trong số kiếp như số vi trần của vô số cõi Phật ở quá khứ của tự thân và tất cả chúng sinh trong thế giới như số vi trần của vô số cõi Phật. Đó là sinh ra ở xứ đó có tên như vậy, họ như vậy, chủng tộc như vậy, uống ăn như vậy, khổ vui như vậy. Từ vô thủy đến nay ở trong các cõi, do nhân do duyên xoay vần thêm lớn, thứ lớp nối tiếp, luân hồi chẳng dứt, các thứ phẩm loại, các thứ cõi nước, các loài thọ sinh, các thứ hình tướng, các thứ hành nghiệp, các thứ kết sử, các thứ tâm niệm, các thứ nhân duyên thọ sinh sai khác. Những việc như vậy thấy đều biết rõ. Lại nhớ số kiếp như số vi trần nơi bao nhiêu cõi Phật ở quá khứ trong số thế giới như số vi trần của bao nhiêu cõi Phật, có số chư Phật như số vi trần của bao nhiêu cõi Phật. Mỗi Đức Phật có danh hiệu như vậy, xuất thế như vậy, chúng hội như vậy, cha mẹ như vậy, thị giả như vậy, Thanh văn như vậy, hai vị đại đệ tử tối thắng như vậy, nơi thành ấp như vậy, xuất gia như vậy. Lại ở nơi cõi

Bồ-đề thành Vô thượng Chánh giác như vậy, ở chỗ như vậy, ngồi tòa như vậy, diễn thuyết bao nhiêu kinh điển, lợi ích cho chúng sinh như vậy, thọ mạng trong thời gian như vậy, làm bao nhiêu Phật sự như vậy, nương vào cõi Niết-bàn tuyệt đối mà nhập Niết-bàn; sau đó chánh pháp trụ thế lâu mau, tất cả những việc như vậy đều nghĩ nhớ. Lại nghĩ nhớ danh hiệu chư Phật nhiều như số vi trần của vô số, vô lượng cõi Phật, từ lúc mới phát tâm, khởi nguyện, tu hành, cúng dường chư Phật, điều phục chúng sinh, chúng hội thuyết pháp, thọ mạng nhiều ít, thần thông biến hóa, cho đến nhập Niết-bàn tuyệt đối. Sau đó pháp trụ lâu mau, xây dựng tháp miếu, các thứ trang nghiêm, làm cho chúng sinh vun trồng thiện căn thấy đều có thể biết.

Đó là trí thần thông thứ ba biết đời trước trong kiếp quá khứ của Đại Bồ-tát.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát dùng trí tận vị lai kiếp trí thông, biết những kiếp trong các thế giới nhiều như số vi trần của vô số, vô lượng cõi Phật. Trong mỗi mỗi kiếp có những chúng sinh mạng chung, thọ sinh, các cõi tiếp nối, nghiệp hành quả báo, hoặc thiện hoặc bất thiện, hoặc xuất ly hoặc chẳng xuất ly, hoặc quyết định hoặc chẳng quyết định, hoặc định tà hoặc định chánh, hoặc thiện căn tương ứng với kết sử, hoặc thiện căn chẳng tương ứng với kết sử, hoặc thiện căn đầy đủ, hoặc chẳng đầy đủ, hoặc thọ giữ thiện căn, hoặc chẳng thọ giữ thiện căn, hoặc tích tập thiện căn, hoặc chẳng tích tập thiện căn, hoặc tích tập tội lỗi, hoặc chẳng tích tập tội lỗi. Tất cả như vậy đều có thể biết rõ. Lại biết số thế giới tận đời vị lai nhiều như số vi trần của vô số, vô lượng cõi Phật, mỗi mỗi kiếp có danh hiệu chư Phật nhiều như số vi trần của vô số, vô lượng cõi Phật, mỗi danh hiệu có chư Phật Như Lai nhiều như số vi trần của vô số, vô lượng cõi Phật. Mỗi mỗi Như Lai từ lúc mới phát tâm, khởi nguyện, lập hạnh, cúng dường chư Phật, giáo hóa chúng sinh, chúng hội thuyết pháp, thọ mạng nhiều ít, thần thông biến hóa, cho đến nhập Niết-bàn tuyệt đối, sau đó pháp trụ lâu mau, tạo lập tháp miếu, các thứ trang nghiêm, làm cho chúng sinh vun trồng căn lành, những sự như vậy đều biết rõ.

Đó là trí thần thông thứ tư biết cùng những kiếp đời vị lai của Đại Bồ-tát.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát thành tựu tại trời thanh tịnh vô ngại viên mãn rộng lớn, thông suốt không chướng, thấu rõ vô ngại, thành tựu đầy đủ. Đối với tất cả âm thanh, muốn nghe hay chẳng muốn nghe đều tùy ý tự tại.

Chư Phật tử! Phương Đông có chư Phật nhiều như số vi trần của vô số, vô lượng cõi Phật, chư Phật này đã giảng nói, chỉ dạy, đã mở bày, đã diễn thuyết, đã giáo hóa, đã điều phục, đã nhớ nghĩ, đã phân biệt những pháp thanh tịnh sâu xa rộng lớn, đủ các thứ sai biệt, vô lượng phương tiện, vô lượng thiện xảo. Bồ-tát này đều có thể thọ trì tất cả. Lại ở trong đó, hoặc nghĩa hoặc văn, hoặc một người, hoặc chúng hội, đúng như ngôn từ của họ, đúng như trí tuệ của họ, như chỗ tỏ thấu, như chỗ thị hiện, như chỗ điều phục, như cảnh giới, như sở y, như đạo xuất ly, Bồ-tát này đều hay ghi nhận tất cả, chẳng quên chẳng mất, chẳng dứt chẳng thoái, không mê không lầm, vì người khác mà diễn nói khiến họ được tỏ ngộ. Trọn chẳng quên mất một bài một câu.

Như phương Đông, phương Nam, Tây, Bắc, bốn phía, trên dưới cũng như vậy.

Đó là trí thần thông thứ năm, mắt trời thanh tịnh vô ngại của Đại Bồ-tát.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát trụ nơi thần thông không thể tánh, thần thông không động tác, thần thông bình đẳng, thần thông rộng lớn, thần thông vô lượng, thần thông không dựa, thần thông tùy niệm, thần thông khởi, thần thông bất khởi, thần thông bất thoái, thần thông bất đoạn, thần thông bất hoại, thần thông tăng trưởng, thần thông tùy nghệ.

Đại Bồ-tát này nghe danh hiệu chư Phật trong tất cả thế giới rất xa. Đó là vô số

thế giới, vô lượng thế giới, cho đến danh hiệu chư Phật trong thế giới nhiều như số vi trần của vô số cõi Phật. Nghe danh hiệu chư Phật xong thì tự thấy thân mình ở chỗ chư Phật đó. Các thế giới ấy hoặc ngửa hoặc úp, mỗi mỗi hình trạng khác, mỗi mỗi nơi chốn đều sai biệt, vô biên, vô ngại các thứ cõi nước, các thứ thời kiếp, vô lượng công đức đều trang nghiêm khác nhau. Chư Như Lai đó xuất hiện trong ấy, thị hiện thân biến, xưng dương danh hiệu, vô lượng, vô số đều chẳng giống nhau.

Đại Bồ-tát này một khi nghe danh hiệu của chư Phật đó, chẳng động bản xứ mà thấy thân mình ở chỗ Phật đó lễ bái tôn trọng phụng sự cúng dường, hỏi pháp Bồ-tát, nhập trí Phật, đều thấu rõ được các cõi Phật, đạo tràng chúng hội và sự thuyết pháp, đến nơi rất ráo không chấp trước. Như vậy trải qua số kiếp nhiều như số vi trần của vô số cõi Phật, đến khắp mười phương mà không chỗ đến, nhưng sự đến cõi Phật, quán Phật, nghe Phật, thỉnh đạo, không lúc nào dứt, không phế bỏ, không ngừng nghỉ, không nhàm chán, mệt mỏi, tu hạnh Bồ-tát, thành tựu đại nguyện, đều làm cho đầy đủ từng không thoái chuyển. Vì khiến cho chủng tánh rộng lớn của Như Lai chẳng đoạn tuyệt.

Đó là trí thần thông thứ sáu Trụ nơi không thể tánh, không động tác mà đến tất cả cõi Phật của Đại Bồ-tát.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát dùng trí thần thông khéo phân biệt ngôn ngữ âm thanh của tất cả chúng sinh, biết các loại ngôn từ của chúng sinh trong các thế giới nhiều như số vi trần của vô số cõi Phật. Đó là ngôn từ Thánh, ngôn từ chẳng phải Thánh, ngôn từ Trời, ngôn từ Rồng, ngôn từ Dạ-xoa, ngôn từ Càn-thát-bà, ngôn từ A-tu-la, ngôn từ Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già, Nhân, Phi nhân, cho đến ngôn từ của vô số chúng sinh, đều biểu thị đủ các loại sai biệt, tất cả như vậy đều có thể biết rõ.

Đại Bồ-tát này tùy thế thế giới đã vào, đều biết được những tánh dục của tất cả chúng sinh trong đó. Đúng như tánh dục của họ, Bồ-tát nói ra ngôn từ đều khiến họ hiểu biết không nghi hoặc.

Như mặt trời mọc lên chiếu khắp các hình sắc, làm cho người có mắt đều thấy được rõ ràng, Đại Bồ-tát cũng vậy, dùng trí khéo phân biệt tất cả ngôn từ, thâm nhập tất cả mây ngôn từ, có lời nói ra khiến những kẻ thông minh ở các thế giới đều được hiểu rõ.

Đó là trí thần thông thứ bảy khéo phân biệt tất cả ngôn từ của Đại Bồ-tát.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát dùng trí thần thông xuất sinh vô lượng, vô số sắc thân trang nghiêm, biết tất cả pháp, xa lìa sắc tướng, không tướng sai biệt, không tướng thứ, loại không tướng vô lượng, không tướng phân biệt, không tướng xanh, vàng, đỏ, trắng. Bồ-tát nhập nơi pháp giới như vậy, có thể hiện thân mình làm các hình sắc. Đó là sắc vô biên, sắc vô lượng, sắc thanh tịnh, sắc trang nghiêm, sắc phổ biến, sắc không gì sánh bằng, sắc chiếu khắp, sắc tăng thượng, sắc không trái nghịch, sắc đủ các tướng, sắc lìa các ác, sắc oai lực lớn, sắc đáng tôn trọng, sắc vô cùng tận, sắc nhiều xinh đẹp, sắc rất đoan nghiêm, sắc chẳng thể lường, sắc khéo giữ gìn, sắc hay thành thực, sắc tùy người biến hóa, sắc không chướng ngại, sắc rất sáng suốt, sắc không cấu trước, sắc rất lắng sạch, sắc rất mạnh khỏe, sắc phương tiện chẳng thể nghĩ bàn, sắc chẳng bị hủy hoại, sắc rời vết mờ, sắc không tối tăm, sắc khéo an trụ, sắc diệu trang nghiêm, sắc nhiều tướng đoan nghiêm, sắc những tướng tùy bảo, sắc đại tôn quý, sắc cảnh giới đẹp, sắc khéo trau sáng, sắc thâm tâm thanh tịnh, sắc rực rỡ rất sáng, sắc tối thắng rộng lớn, sắc không gián đoạn, sắc không nương tựa, sắc không gì sánh bằng, sắc tràn đầy vô số cõi Phật, sắc tăng trưởng, sắc thọ nhận kiên cố, sắc công đức tối thắng, sắc tùy những tâm sở

thích, sắc thanh tịnh hiểu rõ, sắc chứa nhóm những đẹp, sắc thiện xảo quyết định, sắc không chướng ngại, sắc hư không trong sáng, sắc đẹp đẽ thanh tịnh, sắc lia những trần cấu, sắc chẳng thể cân lường, sắc diệu kiến, sắc thấy khắp, sắc tùy thời thị hiện, sắc tịch tĩnh, sắc lia tham, sắc phước điền chân thật, sắc hay làm an ổn, sắc lia những sợ hãi, sắc lia hạnh ngu si, sắc trí tuệ dững mãi, sắc thân tướng vô ngại, sắc du hành cùng khắp, sắc tâm không chỗ nương tựa, sắc khởi đại Từ, sắc hiện đại Bi, sắc bình đẳng xuất ly, sắc đầy đủ phước đức, sắc tùy tâm nhớ nghĩ, sắc vô biên diệu bảo, sắc tạng báu ánh sáng, sắc chúng sinh tin ưa, sắc trí Nhất thiết hiện tiền, sắc mắt hoan hỷ, sắc những báu trang nghiêm bậc nhất, sắc không có xứ sở, sắc thị hiện tự tại, sắc các thứ thần thông, sắc sinh nơi nhà Như Lai, sắc hơn các ví dụ, sắc cùng khắp cõi pháp, sắc đại chúng đều đến, sắc nhiều thứ, sắc thành tựu, sắc xuất ly, sắc tùy theo oai nghi của người biến hóa, sắc thấy không biết chán, sắc nhiều thứ sáng trong, sắc hay phóng vô số lưới ánh sáng, sắc vô số các loại ánh sáng sai khác, sắc ánh sáng hương chẳng thể nghĩ vượt hơn ba cõi, sắc ánh sáng vằng mặt trời chiếu sáng, sắc thị hiện hình mặt trăng không gì sánh, sắc vô lượng mây hoa đẹp đẽ, sắc xuất sinh nhiều loại mây tràng hoa sen trang nghiêm, sắc ngọn lửa thơm xông khắp nơi vượt hơn tất cả thế giới, sắc xuất sinh tất cả tạng Như Lai, sắc vô số âm thanh khai thị tất cả pháp, sắc đầy đủ tất cả hạnh Phổ hiền.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát thâm nhập cõi pháp vô số sắc như vậy, có thể hiện những loại sắc thân như vậy, làm cho kẻ được giáo hóa thấy và nhớ, vì kẻ được giáo hóa mà chuyển pháp luân. Tùy theo thời và tướng của kẻ được giáo hóa, làm cho họ thân cận, làm cho họ khai ngộ, vì họ mà khởi các thứ thần thông, vì họ mà hiện các thứ tự tại, vì họ mà ra làm các việc.

Đó là trí thần thông thứ tám vì độ tất cả chúng sinh nên siêng tu thành tựu vô số sắc thân.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát dùng trí thông nhất thiết pháp biết tất cả pháp không có danh tự, không có chủng tánh, không đến không đi, chẳng phải khác, chẳng phải chẳng khác, chẳng phải các thứ, chẳng phải chẳng các thứ, chẳng phải hai, chẳng phải chẳng hai, vô ngã, không gì sánh, bất sinh, bất diệt, chẳng động, chẳng hoại, không thiết, không hư, nhất tướng, vô tướng, chẳng phải không, chẳng phải có, chẳng phải pháp, chẳng phải phi pháp, chẳng tùy tục, chẳng phải chẳng tùy tục, chẳng phải nghiệp, chẳng phải phi nghiệp, chẳng phải báo, chẳng phải phi báo, chẳng phải hữu vi, chẳng phải vô vi, chẳng phải bậc nhất nghĩa, chẳng phải chẳng bậc nhất nghĩa, chẳng phải đạo, chẳng phải phi đạo, chẳng phải xuất ly, chẳng phải chẳng xuất ly, chẳng phải lượng, chẳng phải vô lượng, chẳng phải thế gian, chẳng phải xuất thế gian, chẳng phải từ nhân sinh, chẳng phải chẳng từ nhân sinh, chẳng phải quyết định, chẳng phải chẳng quyết định, chẳng phải thành tựu, chẳng phải chẳng thành tựu, chẳng phải xuất, chẳng phải chẳng xuất, chẳng phải phân biệt, chẳng phải chẳng phân biệt, chẳng phải như lý, chẳng phải chẳng như lý.

Đại Bồ-tát này chẳng chấp giữ tục đế, chẳng trụ nơi đệ nhất nghĩa, chẳng phân biệt các pháp, chẳng kiến lập văn tự, tùy thuận tánh tịch diệt, chẳng bỏ tất cả nguyện, thấy nghĩa biết pháp, bủa mây pháp, xối mưa pháp. Dù biết thật tướng không thể nói phô, mà dùng phương tiện biện tài vô tận, theo pháp theo nghĩa thứ lớp diễn thuyết, vì đối với các pháp, ngôn từ biện thuyết đều được thiện xảo, đại Từ đại Bi đều đã thanh tịnh, có thể ở trong tất cả pháp rời văn tự mà xuất sinh văn tự, cùng pháp, cùng nghĩa tùy thuận chẳng trái, nói các pháp đều từ duyên khởi.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Dù có ngôn thuyết mà không chấp trước, diễn nói tất cả pháp biện tài vô tận, phân biệt an lập, khai phát chỉ dạy, làm cho pháp tánh hiển rõ đầy đủ, dứt các lưới nghi, tất cả đều được thanh tịnh.

Dù thâm tóm chúng sinh mà chẳng bỏ chân thật. Đối với pháp bất nhị không thoái chuyển, thường hay diễn nói pháp môn vô ngại, dùng những âm thanh vi diệu theo tâm chúng sinh, mưa mưa pháp khắp nơi, chẳng hề lỗi thời.

Đó là trí thần thông thứ chín biết tất cả pháp của Đại Bồ-tát.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát dùng Trí thông Tam-muội nhất thiết pháp diệt tận trong mỗi niệm, nhập tất cả pháp Tam-muội diệt tận, nhưng cũng chẳng thoái đạo Bồ-tát, chẳng bỏ việc Bồ-tát, chẳng rời tâm đại Từ, đại Bi, tu tập Ba-la-mật chưa từng ngừng nghỉ, quán sát tất cả cõi Phật không hề mệt mỏi, chẳng bỏ nguyện độ chúng sinh, chẳng dứt sự chuyển pháp luân, chẳng bỏ nghiệp giáo hóa chúng sinh, chẳng bỏ hạnh cúng dường chư Phật, chẳng bỏ môn nhất thiết pháp tự tại, chẳng bỏ việc thường thấy tất cả Phật, chẳng bỏ việc thường nghe tất cả pháp, biết tất cả pháp bình đẳng vô ngại, tự tại thành tựu tất cả Phật pháp, có bao nhiêu nguyện thặng đều được viên mãn, biết rõ tất cả cõi nước sai biệt, vào chủng tánh Phật đạt đến bờ kia, có thể ở trong những thế giới kia, học tất cả pháp, rõ pháp vô tướng, biết tất cả pháp đều từ duyên khởi, không có thể tánh, nhưng tùy thế tục phương tiện diễn nêu, dù đối với các pháp tâm không chỗ trụ nhưng thuận theo sở thích của căn tánh chúng sinh mà tạo phương tiện vì họ nói các pháp.

Lúc Bồ-tát này trụ nơi Tam-muội, tùy theo tâm ưa thích, hoặc trụ một kiếp, hoặc trụ trăm kiếp, ngàn kiếp, ức kiếp, trăm ức kiếp, ngàn ức kiếp, trăm ngàn ức kiếp, triệu ức kiếp, trăm triệu ức kiếp, ngàn triệu ức kiếp, trăm ngàn triệu ức kiếp, hoặc trụ vô số kiếp, vô lượng kiếp, cho đến hoặc trụ vô số, vô lượng kiếp.

Đại Bồ-tát nhập Tam-muội nhất thiết pháp diệt tận này, dù trụ bao nhiêu kiếp mà thân chẳng tan rã, chẳng ốm gầy, chẳng đổi khác, chẳng phải thấy, chẳng phải chẳng thấy, chẳng diệt, chẳng hoại, chẳng mỏi, chẳng lười, chẳng thể kiệt tận, dù đối với có, không đều không tạo tác mà có thể làm xong các việc của Bồ-tát. Đó là luôn chẳng lìa bỏ tất cả chúng sinh, giáo hóa điều phục chưa từng lỗi thời, khiến họ tăng trưởng tất cả Phật pháp, đối với hạnh Bồ-tát đều được viên mãn.

Vì muốn tạo lợi ích cho tất cả chúng sinh nên hiện bày thần thông biến hóa chẳng thôi dứt, nhưng đối với Tam-muội vẫn tịch nhiên chẳng động. Ví như ánh sáng mặt trời chiếu hiện tất cả.

Đó là trí thần thông thứ mười nhập Tam-muội nhất thiết pháp diệt tận của Đại Bồ-tát.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát trụ nơi các thứ thần thông như vậy, tất cả trời, người không nghĩ bàn được, tất cả chúng sinh chẳng nghĩ bàn được, tất cả Thanh văn, Độc giác và chúng Bồ-tát khác cũng đều chẳng nghĩ bàn được.

Đại Bồ-tát này thân nghiệp chẳng thể nghĩ bàn, ngữ nghiệp và ý nghiệp chẳng thể nghĩ bàn, Tam-muội tự tại chẳng thể nghĩ bàn, cảnh giới trí tuệ chẳng thể nghĩ bàn. Chỉ trừ chư Phật và chư Bồ-tát đã được thần thông này, ngoài ra không ai có thể xưng dương, tán thán hết công đức của bậc Bồ-tát này.

Chư Phật tử! Đây là mười thứ thần thông của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát trụ nơi thần thông này, đều đạt được tất cả trí thần thông vô ngại ba đời.

M